

Bản án số: 80/2020/HS-PT

Ngày 14 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Hoàng

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Thế Phương

Ông Chung Văn Kết

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh CM

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Mộng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh CM xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 62/2020/TLPT-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Trương Tấn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố CM.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trương Tấn Đ; Sinh năm: 1981; Tại: CM; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp HT, xã HT, thành phố CM, tỉnh CM; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12 ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn Đàng và bà Nguyễn Thị Châu; vợ: Dương Thu Lam; con: 01 người; Tiền án; tiền sự : không ; Nhân thân: Tại bản án HSST số 63/2007/HS-ST ngày 27/11/2007, bị TAND huyện U Minh, tỉnh CM xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Tại bản án HSST số 36/2013/HS-ST ngày 24/9/2013 của TAND huyện U Minh, tỉnh CM xử phạt 02 năm tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp với bản án HSST số 23/2013/HS-ST ngày 17/7/2013 của TAND huyện U Minh, tỉnh CM, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Hình phạt chung là 03 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 13/4/2016; Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2019 đến ngày 23/10/2019 chuyển tạm giam cho đến nay, (bị cáo đang bị tạm giam có mặt).

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Bị hại :

1/. Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ tiệm vàng Kim Thu;

Địa chỉ: số 02A, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố CM, tỉnh CM – do Bà Bành Kim là người đại diện theo pháp luật. Vắng mặt.

2/. Công ty trách nhiệm hữu hạn Thành Trung;

Địa chỉ: Số 11A, đường Hùng Vương, khóm 3, phường 7, thành phố CM, tỉnh CM – do Ông Huỳnh Cẩm Chương là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Huỳnh Cẩm Thống, sinh năm: 1981;

Nơi cư trú: số 09, đường Hùng Vương, khóm 3, Phường 7, thành phố CM, tỉnh CM. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (Tòa án không triệu tập):

Ông Trương Văn Đàng, sinh năm: 1948;

Nơi cư trú: ấp HT, xã HT, thành phố CM, tỉnh CM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 16/10/2019, Trương Tấn Đ điều khiển xe hiệu Wave màu đen bạc không gắn biển số đến tiệm vàng Kim Thu và kêu lấy sợi dây chuyền 2,12 lượng vàng 18K, chị Diễm đưa cho Đ xem và Đ kêu tính tiền, trong lúc chị Diễm quay sang tính tiền thì Đ nhanh chóng chụp sợi dây chuyền đang bỏ trên tủ và lên xe bỏ chạy. Sau đó, Đ đến tiệm vàng Kim Tín thuộc khóm 3, phường 2, thành phố CM bán được 52.300.000 đồng, rồi dùng tiền vào việc trả nợ và mua vật tư xây dựng nhà. Đến ngày 20/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an thành phố CM phát hiện Đ đang ở tại ấp 8, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh CM nên tiến hành mời về làm việc. Qua làm việc Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời thu giữ vật chứng gồm: tiền Việt Nam 10.000.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm hiệu ASIAHELMETAC, màu hồng nhạt, có kết phía trước màu đen; 01 cái áo mưa màu đỏ, trên thân áo có chữ SACOMBANK; 05 khẩu trang y tế màu xanh hiệu DANASA; 01 chìa khóa 10 hiệu YETI@USA standard CHCROME VANADIUM; 01 cái quần Jean màu xanh, hiệu DRIGINAL; 01 đôi giày hiệu Asia màu xanh, trắng; 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar màu đen, đỏ có sim số 0913.970.650; 01 cái bóp da; 01 xe mô tô Wave anpha, màu đen bạc biển số 69B1-139.69 số máy HC12E7360996, số khung 1253FY360821; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe mang tên Trương Văn Đàng; 01 cái áo sơ mi màu trắng, dài tay nhãn hiệu Viettien; 01 cái áo khoác màu xanh đậm, bên trong lót màu xám, hiệu BOSCH; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, đen phía trước có kính chắn gió; 01 áo sơ mi sọc xám, tay ngắn, trên túi ở ngực áo bên trái có một biểu tượng giống hình chữ

“D”, bên trong cổ áo có chữ “NAUTICA”; 01 chiếc quần Jean màu xanh, nhãn hiệu FILA.

Tại bản kết luận giám định số 120/KL-HĐĐG ngày 23/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố CM kết luận (Thời điểm tháng 10/2019): 01 sợi dây chuyền, khoen lật, trọng lượng 2,12 lượng vàng 18K: 2.720.000 đồng/chỉ x 21,20 chỉ = 57.664.000 đồng.

Ngoài hành vi trên, quá trình điều tra Đ còn khai nhận: Vào khoảng 07 giờ 05 phút ngày 17/9/2019, Trương Tấn Đ điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu đen bạc, không biển số đậu trước tiệm vàng Thành Trung I thuộc khóm 3, phường 7, thành phố CM. Đ gặp nhân viên bán hàng là chị Phạm Thị Hồng Thắm hỏi mua 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng từ 01 lượng trở lên. Lúc này, chị Thắm lấy 02 sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng khác nhau cho Đ xem, sau khi xem xong, Đ kêu chị Thắm tính tiền, trong lúc chị Thắm quay mặt tính tiền thì Đ liền lấy 01 sợi dây chuyền có trọng lượng lớn hơn sợi dây chuyền còn lại bỏ vào túi áo rồi nhanh chóng chạy khỏi tiệm lên xe tẩu thoát. Sau khi lấy được sợi dây chuyền Đ đem sợi dây chuyền đến tiệm vàng Ngọc Trinh thuộc khóm 1, phường 6, thành phố CM bán với giá là 37.000.000 đồng. Sự việc xảy ra chị Thắm đã đến Công an phường 7, thành phố CM trình báo là bị cướp 01 sợi dây chuyền vàng 18K, kiểu móc máy hai mặt, trọng lượng là 15 chỉ 06 phân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 121/KL-HĐĐG ngày 25/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TP. CM kết luận: Thời điểm ngày 17/9/2019: 01 sợi dây chuyền vàng 18K, kiểu móc máy hai mặt, trọng lượng 15 chỉ 06 phân là 2.700.000 đồng x 15,6 chỉ = 42.120.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố CM quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Trương Tấn Đ phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.
- Xử phạt Trương Tấn Đ 09 năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 20/10/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, bị cáo Trương Tấn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trương Tấn Đ giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Tấn Đ thừa nhận: Khoảng 08 giờ ngày 16/10/2019, bị cáo đến tiệm vàng Kim Thu và kêu lấy sợi dây chuyền 2,12 lượng vàng 18K, chị Diễm đưa cho Đ xem và Đ kêu tính tiền, trong lúc chị Diễm quay sang tính tiền thì Đ nhanh chóng chụp sợi dây chuyền đang bỏ trên tủ và lên xe bỏ chạy. Sau đó, Đ đến tiệm vàng Kim Tín thuộc khóm 3, phường 2, thành phố CM bán được 52.300.000 đồng; Đồng thời trước đó vào khoảng 07 giờ 05 phút ngày 17/9/2019, bị cáo đến tiệm vàng Thành Trung I thì gặp nhân viên bán hàng là chị Phạm Thị Hồng Thắm hỏi mua 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng từ 01 lượng trở lên. Khi chị Thắm đưa 02 sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng khác nhau cho bị cáo xem, sau khi xem xong, bị cáo kêu chị Thắm tính tiền, trong lúc chị Thắm quay mặt tính tiền thì Đ liền lấy 01 sợi dây chuyền có trọng lượng lớn hơn là 15 chỉ 06 phân bỏ vào túi áo rồi nhanh chóng chạy khỏi tiệm lên xe tẩu thoát. Sau khi lấy được sợi dây chuyền bị cáo đem sợi dây chuyền đến tiệm vàng Ngọc Trinh bán với giá là 37.000.000 đồng. Đến ngày 20/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an thành phố CM mời bị cáo làm việc và bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố CM xét xử bị cáo Trương Tấn Đ về tội "*Cướp giật tài sản*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Đ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân và làm cho các hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố CM hoang mang, lo lắng. Hơn nữa nhân thân của bị cáo đã 03 lần bị xử phạt về tội "*trộm cắp tài sản* ", lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn, hối cải, khắc phục sửa chữa những việc làm sai trái của mình để làm người tốt có ích cho xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm

tội và lần phạm tội này nguy hiểm hơn lần trước. Hành vi của bị cáo thể hiện bản chất xem thường pháp luật, khả năng cải tạo của bị cáo là rất khó. Do đó hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc để đảm bảo tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Án sơ thẩm khi quyết định hình phạt đối với bị cáo đã có xem xét đầy đủ, toàn diện tất cả các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên án sơ thẩm khi quyết định hình phạt có phần nghiêm khắc bởi lẽ: Mức hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là từ 03 năm đến 10 năm tù, với giá trị tài sản bị chiếm đoạt từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng. Trong vụ án này bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản hai lần với tổng giá trị theo kết quả định giá là 99.784.000 đồng chỉ gần $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản, trong khi bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ và một tình tiết tăng nặng; Do đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo sửa án sơ thẩm một phần về hình phạt là có căn cứ.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Đ không phải chịu.

[4]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Tấn Đ; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố CM về phần hình phạt.

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trương Tấn Đ 07 (bảy) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Tấn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM;
- Công an tỉnh CM;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh CM;
- Tòa án nhân dân thành phố CM;
- Công an thành phố CM;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố CM;
- Chi cục THADS thành phố CM;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Châu Minh Hoàng